

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa Hội nghị Diên Hồng (1284) và Đại hội Quốc dân tại Tân Trào (1945)?

- A. Tập hợp đại biểu đại diện ý chí, nguyện vọng toàn dân để quyết định vấn đề liên quan đến vận mệnh dân tộc.
- B. Phát huy tinh thần dân chủ, tập hợp đại biểu đại diện cho nhân dân, bàn kế sách tiến hành kháng chiến.
- C. Hiệu triệu khối đoàn kết toàn dân, thể hiện nguyện vọng, ý chí quyết tâm khởi nghĩa giành độc lập dân tộc.
- D. Tập hợp bộ chỉ huy, tướng lĩnh, nhân dân, họp bàn về mô hình nhà nước sau khi kết thúc chiến tranh,

Câu 2. Một trong những biểu hiện của xu thế đa cực trong trật tự thế giới đầu thế kỉ XXI là

- A. các trung tâm quyền lực ngày càng khẳng định sức mạnh về kinh tế, quân sự, chính trị đối với thế giới.
- B. vai trò điều phối của các tổ chức chính trị quốc tế quyết định mối quan hệ hợp tác giữa các quốc gia.
- C. xu thế liên kết khu vực xuất hiện, phát triển mạnh mẽ và ngày càng lan rộng trên phạm vi thế giới.
- D. tiềm lực quân sự quốc phòng vững mạnh là nền tảng quyết định sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

Câu 3. Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi và Nguyễn Trãi tổ chức Hội thề Đông Quan (12-1427) thể hiện

- A. ý chí quyết tâm giành độc lập, tuyên bố sự hình thành của bộ chỉ huy nghĩa quân.
- B. kế sách nghị hòa để bảo toàn lực lượng, chuẩn bị cho một trận quyết chiến chiến lược,
- C. mong muốn liên kết, tạo sức mạnh quân sự chống sự bành trướng của quân Mông Cổ
- D. khát vọng về một nền thái bình muôn thuở, chấm dứt chiến tranh cho muôn đời.

Câu 4. Một trong những thành tựu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) là

- A. thoát khỏi khủng hoảng, trở thành nước công nghiệp phát triển có thu nhập cao.
- B. hoàn thành phổ cập trung học phổ thông, chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GH) sao
- C. cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng nâng cao tỉ trọng của ngành nông nghiệp.
- D. cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Câu 5. Trong những năm 1909-1925, Phan Bội Châu có hoạt động nào sau đây ở Trung Quốc?

- A. Thành lập Hội Duy tân.
- B. Tham gia thành lập Chân Hoa Hưng Á.
- C. Khởi xướng phong trào Đông du
- D. Lập Hội Liên hiệp thuộc địa

Câu 6. Sau khi chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Đông Âu và Liên Xô, các nước Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba thực hiện chính sách nào sau đây?

- A. Đẩy mạnh xây dựng mô hình kinh tế tập trung, đổi mới cơ chế quản lí Nhà nước.
- B. Tiếp tục xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn dân tộc.
- C. Xóa bỏ cơ chế thị trường, tiến hành cải cách, mở cửa, hội nhập thị trường thế giới.
- D. Tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bỏ qua thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội,

Câu 7. Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996-2006 là

- A. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế.
- B. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện.
- C. Đổi mới toàn diện và đồng bộ, trọng tâm là đổi mới về chính trị
- D. Đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, tạo tiền đề cho công cuộc công nghiệp hóa.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), để giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ, quân dân Việt Nam tiến hành

- A. chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.
- B. chiến dịch Trần Hưng Đạo (1951-1952).
- C. kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ (1945).
- D. chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947.

Câu 9. Sự kiện ASEAN kết nạp Việt Nam thành thành viên chính thức (1995) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đánh dấu ASEAN trở thành tổ chức liên kết khu vực bao gồm tất cả quốc gia Đông Nam Á.
- B. Tạo điều kiện để Việt Nam bình thường hóa và thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc.
- C. Tạo lập cơ sở vững chắc để Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức Liên Hợp Quốc
- D. Đưa ASEAN trở thành tổ chức liên kết khu vực đa dạng về mô hình chính trị và ý thức hệ.

Câu 10. Nội dung nào sau đây thể hiện tinh đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

- A. Tiến hành Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương.
- B. Thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương
- C. Hợp tác chống chế độ diệt chủng Khor-me Đỏ
- D. Thành lập Liên minh nhân dân Việt-Miên-Lào.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tiến trình lịch sử

của dân tộc Việt Nam?

- A. Quyết định sự tồn vong của dân tộc trước các cuộc chiến tranh xâm lược từ bên ngoài.
- B. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Mặt trận đoàn kết toàn dân tộc.
- C. Giải phóng dân tộc và nhân dân khỏi ách thống trị của các thế lực ngoại bang.
- D. Đưa nhân dân lao động lên nắm chính quyền, làm chủ vận mệnh quốc gia, dân tộc.

Câu 12. Một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

- A. sử dụng các biện pháp quân sự để giải quyết tranh chấp, xung đột.
- B. đồng thuận và không can thiệp trong giải quyết các vấn đề quốc tế
- C. tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia.
- D. bình đẳng về quyền phủ quyết của tất cả các thành viên.

Câu 13. Sau khi Trật tự hai cực lanta tan rã, yếu tố nào sau đây thúc đẩy xu thế đối thoại, hợp tác trong quan hệ quốc tế?

- A. Cân bằng trong tương quan thế và lực, các nước lớn chuyển từ cạnh tranh sang đối thoại, hợp tác.
- B. Ý thức về một nền hòa bình, ổn định bền vững đã hóa giải mọi tranh chấp, xung đột trên thế giới
- C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện, các quốc gia buộc phải điều chỉnh chiến lược hội nhập quốc tế.
- D. Nhu cầu kiến tạo môi trường hòa bình, ổn định để tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

Câu 14. Năm 1924, Hiến pháp của Liên Xô được thông qua tại Đại hội Xô viết toàn Liên bang lần thứ II có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đánh dấu sự ra đời bản Hiến pháp đầu tiên, đặt nền móng cho lịch sử lập hiến của nhân loại.
- B. Là cơ sở pháp lí để Đại hội Xô viết toàn Nga đề ra "Sắc lệnh hòa bình", "Sắc lệnh ruộng đất".
- C. Đáp ứng yêu cầu giải phóng dân tộc, phù hợp với nguyện vọng tất cả các quốc gia trên thế giới.
- D. Hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 15. Điểm tương đồng trong hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh trong 30 năm đầu thế kỉ XX là

- A. khảo nghiệm và tìm ra con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản
- B. tranh thủ sự giúp đỡ bên ngoài để đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc
- C. thành lập tổ chức liên kết các dân tộc thuộc địa ở trung tâm của chính quốc.
- D. bước đầu kết nối cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

Câu 16. Một trong những mục đích thành lập ASEAN (1967) là

- A. thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế.
- B. thiết lập liên minh chính trị chung
- C. hình thành thể chế chính trị chung.
- D. xây dựng khối phòng thủ toàn khu vực.

Câu 17. Người chỉ huy quân dân Đại Việt trong cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075-1077) là

- A. Lý Thường Kiệt.
- B. Lê Lợi.
- C. Quang Trung.
- D. Nguyễn Trãi.

Câu 18. Chủ trương của Đảng Lao động Việt Nam trong Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (1959) và Hội nghị Trung ương lần thứ 21 (1973) có điểm tương đồng nào sau đây?

- A. Sử dụng bạo lực cách mạng, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Tiếp tục tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng, giữ vững và phát triển thế tiến công
- C. Kết hợp chặt chẽ cuộc đấu tranh trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và đàm phán ngoại giao.
- D. Tranh thủ thời cơ thuận lợi, từ giữ gìn lực lượng sang tổng tiến công giải phóng miền Nam.

Câu 19. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) của quân dân Việt Nam?

- A. Chiến thắng quyết định, đập tan bộ máy chiến tranh của đối phương, làm xoay chuyển cục diện đàm phán
- B. Là những thắng lợi quân sự có ý nghĩa chiến lược, buộc kẻ thù phải kí Hiệp định rút quân về nước.
- C. Chuẩn bị chu đáo, tổ chức tác chiến chặt chẽ, chắc thắng, hạn chế tổn thất, giành thắng lợi quyết định.
- D. Đều có sự kết hợp giữa chiến dịch tiến công quân sự với tổng khởi nghĩa của quần chúng nhân dân.

Câu 20. Ý nghĩa của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam từ sau tháng 4-1975 đến nay là

- A. bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia và thống nhất đất nước.
- B. giải phóng dân tộc, hoàn thành thống nhất đất nước, tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- C. đánh dấu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành trên phạm vi cả nước.
- D. tạo môi trường ổn định, góp phần hình thành khối phòng thủ chung Đông Nam Á.

Câu 21. Các nước sáng lập ASEAN thông qua Tuyên bố Băng Cốc (1967) thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Chấm dứt thời kì chia rẽ, ASEAN trở thành tổ chức liên chính phủ có tư cách pháp nhân.
- B. Sự thích ứng, linh hoạt của các nước ASEAN trong bối cảnh Chiến tranh lạnh.
- C. Thiết lập được khuôn khổ thể chế và hoàn chỉnh cơ sở pháp lí cho ASEAN.
- D. Ý tưởng về một Cộng đồng các quốc gia khu vực Đông Nam Á đã được hiện thực hóa.

Cho thông tin, tư liệu và trả lời các câu 22, 23, 24:

Tư liệu 1: Hội nghị Ianta (2-1945) quyết định: “Các phần còn lại của châu Á như Đông Nam Á, Nam Á... vẫn còn thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây, Anh, Pháp”.

(Nguyễn Xuân Sơn, Trật tự thế giới thời kì Chiến tranh lạnh, NXB Chính trị Quốc gia, 1997, tr.30)

Tư liệu 2: “Không những giết tung được hai tầng xiềng xích Nhật, Pháp, Cách mạng tháng Tám lại lật nhào được chế độ quân chủ thành lập trên đất Việt Nam hàng chục thế kỉ, làm cho nước Việt Nam thành một nước cộng hòa dân chủ mới mẻ, đưa dân tộc Việt Nam lên hàng các dân tộc tiên phong [...]. Cách mạng tháng Tám biểu lộ tinh thần chống phát xít và yêu chuộng hòa bình của nhân dân Việt Nam [...]. Nhân dân Việt Nam quyết không để cho thực dân Pháp trở lại đè nén mình như trước: cũng không chịu chế độ “quốc tế quản trị””

(Trường Chinh, Cách mạng tháng Tám, NXB Sự Thật, 1955, tr.45-47)

Câu 22. Nội dung nào sau đây thể hiện tính “tiên phong” của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?
A. Đưa đến sự ra đời của nước Cộng hòa có tính dân chủ mới ở một nước thuộc địa.
B. Lần đầu tiên, phong trào giải phóng dân tộc giành thắng lợi ở một nước thuộc địa.
C. Hiện thực hóa quyết định của Hội nghị Ianta về phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây
D. Khẳng định các dân tộc thuộc địa muốn giành độc lập phải đi theo con đường cách mạng vô sản.

Câu 23. Theo thông tin, tư liệu, ứng phó với quyết định về phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây tại Đông Nam Á trong Hội nghị Ianta (2-1945), nhân dân Việt Nam đã
A. chấp nhận chế độ “quốc tế quản trị”.
B. phản đối Đồng minh vào giải giáp phát xít Nhật
C. giành độc lập trước khi Nhật đầu hàng Đồng minh.
D. tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 24. Nhận xét nào sau đây **không** phản ánh đúng về thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?
A. Phá vỡ mắt xích quan trọng trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân tại khu vực Đông Nam Á.
B. Khẳng định trên thực tiễn quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam trước sự áp đặt của các cường quốc.
C. Chứng tỏ Việt Nam là tiền đồn vững chắc của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
D. Tạo tiền đề cơ bản cho tiến trình phá thế bao vây, hội nhập quốc tế của nước Việt Nam mới

Phần II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho thông tin, tư liệu sau đây:

“Từ ngày 6 đến ngày 8-6-1969, Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam Việt Nam họp và quyết định thành lập Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Chương trình hành động 12 điểm của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu sau:

"[...] đánh bại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đánh đổ nguy quyền tay sai, buộc Chính phủ Mỹ phải rút hết và không điều kiện quân Mỹ, quân các nước thuộc phe Mỹ để cho nhân dân miền Nam Việt Nam thực hiện được quyền tự quyết thực sự của mình, hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc, tạo điều kiện cơ bản để xây dựng miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập, phồn vinh tiến lên hòa bình thống nhất Tổ quốc”.

(Nguyễn Đình Thống, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (1969-1976), NXB Tổng hợp Hồ Chí Minh, 2019, tr.131-132)

- a) Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam là chính phủ đại diện chính thức cho nhân dân miền Nam, thực hiện quyền tự quyết của nhân dân miền Nam.
- b) Theo đoạn thông tin, tư liệu, đề nâng đấu tranh ngoại giao trở thành một mặt trận chính thức, Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam Việt Nam thành lập Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.
- c) Sự thành lập của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã chấm dứt sứ mệnh lịch sử của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- d) Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam thành lập là bước phát triển tất yếu của quá trình xây dựng chính quyền cách mạng ở miền Nam Việt Nam, tiền đề tiến tới hòa bình, thống nhất Tổ quốc.

Câu 2. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Hoạt động của ASEAN
Năm 1992	Kí Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN và thỏa thuận về Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA).
Năm 1995	Kí Hiệp định khung về dịch vụ ASEAN (AFAS).
Năm 2009	Kí Hiệp định thương mại hàng hoá ASEAN (ATIGA).
Năm 2009	Kí Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA).
Năm 2020	Kí Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP).

- a) Trên nền tảng Khu vực Mậu dịch tự do (AFTA), Cộng đồng kinh tế ASEAN mở rộng về phạm vi và nâng cao mức độ tự do hóa, ASEAN đã trở thành một thị trường và cơ sở sản xuất thống nhất trong thực tế.
- b) Các sự kiện trong bảng dữ liệu cho thấy, sau khi Trật tự hai cực lanta sụp đổ, ASEAN tăng cường hợp tác kinh tế.
- c) Một trong những biện pháp để ASEAN khẳng định vị thế trung tâm trong cấu trúc khu vực là tăng cường tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu thông qua các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các đối tác.
- d) Việc kí thỏa thuận về Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) thể hiện sự thích ứng của ASEAN trước những xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc". Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do.

[...] Pháp chạy. Nhật hàng. Vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hoà... chúng tôi Lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới đại biểu cho toàn dân Việt Nam tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt Nam".

(Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 4, 1945-1946, Tuyên ngôn độc lập, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.2-3)

- a) Trong bản Tuyên ngôn độc lập, Hồ Chí Minh đã mở rộng và phát triển quyền bình đẳng của con người thành quyền bình đẳng, tự quyết của tất cả các dân tộc trên thế giới.
- b) Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh để lại bài học kinh nghiệm về sự kết hợp giữa thực lực dân tộc với vận dụng công lí và thực tiễn lịch sử để bảo vệ các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam hiện nay.
- c) Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh là một văn kiện pháp lý chính trị đặc biệt quan trọng, tuyên bố sự ra đời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khẳng định quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.
- d) Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh kế thừa và phát triển Tuyên ngôn độc lập (Hoa Kỳ), Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp), Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (Liên hợp quốc).

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Sau 30 năm chiến tranh, khát khao lớn nhất của nhân dân Việt Nam là nhanh chóng tái thiết và phát triển đất nước nên trong quan hệ với Mỹ, Đảng Cộng sản Việt Nam [...] chủ trương "thiết lập và mở rộng quan hệ bình thường giữa nước ta với tất cả các nước khác"[...]. Chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quan hệ với Mỹ ngày càng tỏ rõ sự chủ động và mong muốn hợp tác với Mỹ: Đại hội lần thứ VI (12-1986) là "sẵn sàng cải thiện quan hệ với Mỹ" [...]. Đại hội lần thứ VII (1991) "thúc đẩy quá trình bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ". Sau khi bình thường hóa quan hệ giữa hai nước (12-7-1995), chủ trương của Đảng là nâng tầm và phát triển hơn nữa quan hệ giữa hai nước [...] tiến hành khẩn trương vững chắc việc đàm phán Hiệp định Thương mại với Mỹ, gia nhập APEC và WTO".

(Nguyễn Anh Cường, Quá trình bình thường hóa và phát triển quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ (1976-2006), NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006, tr. 164-165)

- a) Sự chuyển biến quan hệ Việt Nam-Mỹ thể hiện bước phát triển trong xác định "đối tác", "đối tượng" của Đảng nhằm kiến tạo hòa bình, hợp tác trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi.
- b) Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ (1995) đánh dấu sự xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững giữa hai nước.
- c) Sự kiện Việt Nam và Mỹ bình thường hóa quan hệ (1995) là kết quả của chủ trương hội nhập sâu rộng và toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam, thể hiện nỗ lực "gác lại quá khứ, hướng tới tương lai" của hai nước.
- d) Sự chuyển hóa từ "Cựu thù" sang "Đối tác chiến lược toàn diện" đưa quan hệ Việt-Mỹ trở thành một hình mẫu về hàn gắn và xây dựng quan hệ giữa các nước sau chiến tranh.

HẾT

ĐÁP ÁN THAM KHẢO**PHẦN I. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn.**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	D	D	B	B	A	B	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	D	D	D	A	A	A	C	A
Câu	21	22	23	24						
Đáp án	B	A	D	C						

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4
Đáp án	ĐSSĐ	SĐĐĐ	ĐĐSS	ĐSSĐ